TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST - DS	*Thạch Thành, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Tình;

2. Ông Đào Quang Tuấn.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 13/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thống nhất thỏa thuận giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Đ - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện T.

Địa chỉ: Khu E, TT K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ: Ông Lê Viết L – Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh.

- Bị đơn: Bà Trương Thị T; Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Văn T1, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị T còn nợ Ngân hàng N chi nhánh T số tiền là 34.600.000đ (Ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Bà Trương Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N chi nhánh huyện T số tiền 34.600.000đ (Ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng) vào ngày 15 tháng 9 năm 2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày có nghĩa vụ trả nợ nếu bà T vi phạm nghĩa vụ, Ngân hàng N chi nhánh T có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong bà Trương Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết trên số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí:

Bà Trương Thị T phải chịu 1.730.000đ (Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng N chi nhánh T được hoàn trả lại số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2021/0007951 ngày 17/02/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
-THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hải